TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 06-4-2022.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

Ông Mai Văn Tự.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 290/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Diệp T, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 11, ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thanh V, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp T1, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diệp T trình bày:

Chị và anh V tự nguyện chung sống từ năm 2006, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau 10 năm chung sống, chị nhận thấy bản thân anh V chưa có ý thức giữ gìn hôn nhân, gia đình. Năm 2016, không biết anh V làm gì dẫn đến chị và gia

đình phải trả nợ cho anh. Đến năm 2019, sự việc này lại tiếp tục xảy ra. Bản thân chị là vợ nhưng thật sự không biết anh V có chơi cá độ đá banh hay làm gì mà phải vướng vào nợ nần. Anh V không trung thực trong lời nói để cùng giải quyết vấn đề dẫn đến chị mất niềm tin vào hôn nhân. Từ tháng 6 năm 2019, chị cùng con về lại nhà mẹ ruột ngụ ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh sinh sống và ly thân với anh V cho đến nay. Trong quá trình sống xa nhau, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Đình N1, sinh ngày 28-02-2008; hiện con sống cùng với chị. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Thanh V trình bày:

Anh V trình bày thống nhất với chị T về thời gian kết hôn, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do khoảng năm 2018, gia đình anh gặp sự cố nên chị T xin chuyển về nhà mẹ ruột ngụ ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để giảm áp lực trong cuộc sống. Sau một năm, anh đến đón về nhưng chị T không đồng ý và xin ở lại thêm một thời gian nữa đến khi yêu cầu ly hôn với anh. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hàn gắn được nữa nên anh đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh đồng ý theo nguyện vọng của con, con theo ai thì người đó nuôi dưỡng, người còn lại không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Chị Nguyễn Thị Diệp T và anh Phạm Thanh V đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt chị T, anh V.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Diệp T đối với anh Phạm Thanh V; về con chung: giao cháu Phạm Đình N1, sinh ngày 28-02-2008 cho chị T nuôi dưỡng, ghi nhận chị T không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết; về án phí: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Nguyễn Thị Diệp T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Phạm Thanh V, anh V hiện đang cư trú tại ấp T1, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Chị Nguyễn Thị Diệp T và anh Phạm Thanh V đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diệp T và anh Phạm Thanh V tự nguyện chung sống từ năm 2006, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh chị đều thừa nhận vợ chồng ly thân từ năm 2019 cho đến nay và hiện không còn tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án, anh V xin vắng mặt tại buổi hòa giải; đồng thời, cả anh V và chị T đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án thể hiện anh chị không mong muốn đoàn tụ với nhau.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh V là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Đình N1, sinh ngày 28-02-2008. Nhận thấy, trong thời gian anh chị ly thân, cháu N1 sinh sống ổn định cùng chị T. Xét ý kiến của cháu N1 cũng có nguyện vọng sống cùng chị T. Do đó, cần giao cháu N1 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là có cơ sở, ghi nhận chị T không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn Thị Diệp T đối với anh Phạm Thanh V.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diệp T được ly hôn với anh Phạm Thanh V.

Về con chung: giao chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Đình N1, sinh ngày 28-02-2008; ghi nhận chị T không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diệp T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011876 ngày 23-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh